

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày 28/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hồng Thanh
2. Bà Trương Thế Phương Lan
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Mào Thị Chiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Lò Văn Vượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2017 tại Nhà văn hóa bản Nậm Hàng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 19/2017/HSST ngày 13/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Khoàng Văn T**; tên gọi khác: không; sinh năm 1992 tại Lai Châu; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Phiêng Luông I, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Khoàng Văn Thời (đã chết) và con bà Lò Thị Món, sinh năm 1963; Anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu từ ngày 08/6/2017 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Những người làm chứng:

1. Đèo Văn P, sinh năm 1990.

Trú tại: Bản Ho Luông, xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt tại phiên toà không có lý do).

2. Lò Văn H, sinh năm 1991.

Trú tại: Bản Ho Luông, xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt tại phiên toà không có lý do).

3. Lò Văn B, sinh năm 1989.

Trú tại: Bản Ho Luông, xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt tại phiên toà không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Khoảng Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 08/6/2017, Đèo Văn P, Lò Văn H và Lò Văn B cùng trú tại bản Ho Luông, xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên, rủ nhau đi mua Hêrôin để sử dụng. Tại bản Phiêng Luông I, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, 03 người gặp Khoảng Văn T, qua trao đổi, P đưa cho T 200.000 đồng (đây là số tiền do P và H mỗi người góp 100.000 đồng) để mua Hêrôin. T nhận tiền rồi đi về nhà lấy Hêrôin. Khoảng 10 phút sau, T quay lại nơi P, B và H đang đứng đợi đưa cho P 01 gói Hêrôin. Hồi 13 giờ 40 phút cùng ngày, khi P, H và B đang cùng nhau sử dụng số Hêrôin mua được của T bằng hình thức hít, tại Km 23 + 300, tỉnh lộ 127 thuộc khu vực xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện, lập biên bản thu giữ 01 mảnh giấy bạc đã đốt qua lửa và 01 bật lửa ga. Khi bị bắt khẩn cấp, T đã tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng do bán Hêrôin cho P mà có. Nguồn gốc số Hêrôin trên, là do T mua của người đàn ông tên Tình, nhưng không rõ lai lịch cụ thể, tại thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên trước đó.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Khoảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong vụ án.

Cáo trạng số 17/KSĐT - MT ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo Khoảng Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Khoảng Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Khoảng Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù; áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, tại phiên tòa, bị cáo Khoảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản khám xét, các lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 08/6/2017 tại đầu bản Phiêng Luông I, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu bị cáo Khoảng Văn T đã có hành vi mua bán ma túy cho Đèo Văn P và Lò Văn H cùng trú tại xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào lời khai của Đèo Văn P, Lò Văn H và Lò Văn B, khi bị bắt và khám xét khẩn cấp Khoảng Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự giác giao nộp 200.000 đồng là tiền bán Hêrôin cho P và H mà có.

Do vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 194 BLHS quy định: "Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm)

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma túy còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng háu lợi, lười lao động nên bị cáo đã phạm tội.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên toà và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo không có công việc ổn định và không có tài sản có giá trị nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 bát lửa gas vỏ màu trắng, nắp màu trắng (đã qua sử dụng) và 01 mảnh giấy bạc (đã qua sử dụng) thu giữ của Đèo Văn P, Lò Văn H và Lò Văn B, xét đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền trên.

Về nguồn gốc số Hêrôin bị cáo mua của người tên Tình đã bán Hêrôin cho T do không rõ lai lịch nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

Đối với Đèo Văn P, Lù Văn H và Lò Văn B đã bị Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Khoảng Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Khoảng Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù kể từ ngày bị bắt 08/6/2017.

2. Về vật chứng của vụ án:

- □p dụng đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 bật lửa gas vỏ màu trắng, nắp màu trắng (đã qua sử dụng) và 01 mảnh giấy bạc (đã qua sử dụng).

- □p dụng điểm b khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000VNĐ (*hai trăm nghìn đồng*) của bị cáo do phạm tội mà có.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 08 giờ 25 phút ngày 12/9/2017 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí:

Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Khoảng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- THADS huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bằng